

Mỏ Cày Nam, ngày 31 tháng 8 năm 2022

Số: 51/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2022/TLST – DS, ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”.

Xét thấy: Nguyên đơn Nguyễn Duy K rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, bị đơn Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị T rút toàn bộ yêu cầu phản tố theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Xét việc rút đơn của nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2022/TLST – DS, ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Duy K**, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp A, xã Thạnh P, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1971 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1968. Cùng địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện N, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Nguyễn Thị Thảo: Anh **Nguyễn Hoàng L**, sinh năm 1996, địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện N, tỉnh B. (Văn bản ủy quyền ngày 12/5/2022).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Ông Nguyễn Duy K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Duy K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.182.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005797 ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh B.

2.2. Ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007871 ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh B.

2.3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền khởi kiện lại vụ án theo qui định của pháp luật.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự^(3b);
- VKSND huyện MCN^(1b);
- Chi cục THADS H.MCN^(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre^(1b);
- Lưu HS, VP^(3b). TC:9b

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Trang